

Số: 64/2026/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định lĩnh vực, tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ không hoàn lại từ ngân sách Thành phố cho chi phí ươm tạo dự án khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 145/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 133/2025/QH15 và Luật số 148/2025/QH15;

Xét Tờ trình số 1271/TTr-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định lĩnh vực, tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ không hoàn lại từ ngân sách Thành phố cho chi phí ươm tạo dự án khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 151/BC-BĐT ngày 20 tháng 9 năm 2026 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định lĩnh vực, tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ không hoàn lại từ ngân sách Thành phố cho chi phí ươm tạo dự án khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chi tiết điểm h khoản 2 Điều 30 Luật Phát triển đô thị số 18/2026/QH16 về lĩnh vực, tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ không hoàn lại từ ngân sách Thành phố cho chi phí ươm tạo dự án khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp có dự án khởi nghiệp sáng tạo thuộc lĩnh vực hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này.

2. Trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo hoạt động tại Thành phố Hồ Chí Minh và được công nhận theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (sau đây gọi chung là trung tâm ươm tạo).

3. Cơ quan quản lý nhiệm vụ đổi mới sáng tạo của Thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Dự án khởi nghiệp sáng tạo là dự án hình thành, phát triển mô hình kinh doanh sáng tạo dựa trên công nghệ, ý tưởng đột phá hoặc mô hình kinh doanh mới, do cá nhân, nhóm cá nhân hoặc doanh nghiệp thực hiện nhằm tạo ra giá trị mới, giải quyết vấn đề thị trường hoặc kinh tế - xã hội.

2. Ươm tạo dự án khởi nghiệp sáng tạo là hoạt động hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thông qua trung tâm ươm tạo để hỗ trợ cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp thực hiện dự án khởi nghiệp sáng tạo theo từng giai đoạn bao gồm: giai đoạn ý tưởng, giai đoạn kiểm chứng và giai đoạn tăng tốc.

3. Dự án khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn ý tưởng là dự án đang trong quá trình hình thành và hoàn thiện ý tưởng, nghiên cứu thị trường, xác thực vấn đề và giải pháp, phát triển nguyên mẫu ban đầu hoặc mô hình thử nghiệm nhằm đánh giá tính khả thi của sản phẩm, dịch vụ hoặc giải pháp trước khi đưa ra thị trường.

4. Dự án khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn kiểm chứng là dự án đã hình thành sản phẩm, dịch vụ hoặc giải pháp có tính khả thi, đang tiến hành thử nghiệm với khách hàng hoặc thị trường mục tiêu, hoàn thiện mô hình kinh doanh, năng lực vận hành, sở hữu trí tuệ, pháp lý hoặc các điều kiện cần thiết để thành lập hoặc phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

5. Dự án khởi nghiệp sáng tạo ở giai đoạn tăng tốc là dự án do doanh nghiệp thực hiện, đã có sản phẩm, dịch vụ hoặc giải pháp được thị trường chấp nhận, có khách hàng hoặc doanh thu, đang có nhu cầu mở rộng thị trường, phát triển quy mô, huy động nguồn lực đầu tư, nâng cao năng lực quản trị và khả năng tăng trưởng nhằm phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Điều 4. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Việc hỗ trợ phải bảo đảm công khai, minh bạch, bình đẳng, đúng đối tượng, đúng nội dung, không trùng lặp và phù hợp với giai đoạn phát triển của dự án.

2. Việc hỗ trợ ươm tạo dự án khởi nghiệp sáng tạo được thực hiện thông qua trung tâm ươm tạo.

3. Cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp có dự án khởi nghiệp sáng tạo đủ điều kiện hưởng nhiều chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thì được lựa chọn một chính sách hỗ trợ và không được hỗ trợ cùng nội dung đã nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

4. Trung tâm ươm tạo không được đề nghị hỗ trợ, thanh toán từ ngân sách nhà nước đối với nội dung, khoản chi đã được ngân sách nhà nước hỗ trợ từ chương trình, nhiệm vụ hoặc chính sách khác.

5. Không hỗ trợ dự án khởi nghiệp sáng tạo thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh hoặc có sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ bị cấm theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Lĩnh vực hỗ trợ

1. Công nghệ số, thương mại điện tử và an ninh mạng.

2. Công nghệ tài chính.

3. Logistics, giao thông và đô thị thông minh.

4. Công nghệ y tế và giáo dục.
5. Nông nghiệp công nghệ cao và công nghệ thực phẩm.
6. Công nghệ xanh, năng lượng, môi trường và kinh tế biển.
7. Du lịch và công nghiệp văn hóa.

8. Lĩnh vực khác phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Thành phố, phù hợp với chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được Sở Khoa học và Công nghệ công khai thông tin hằng năm đến cơ quan quản lý nhiệm vụ đổi mới sáng tạo để thực hiện việc xét duyệt hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 6. Tiêu chí hỗ trợ

1. Tiêu chí chung

Dự án khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ khi đáp ứng các tiêu chí sau đây:

- a) Tính khả thi về mục tiêu, nội dung, phương pháp, kế hoạch tổ chức thực hiện, thời gian và tổng mức kinh phí;
- b) Hồ sơ đề xuất đầy đủ, rõ ràng, xác định cụ thể mục tiêu, nội dung, phương án triển khai, kết quả đầu ra dự kiến, kế hoạch tài chính và cơ cấu nguồn vốn (bao gồm vốn đối ứng, nếu có);
- c) Khả năng ứng dụng trực tiếp và tác động, tạo hiệu quả kinh tế hoặc giải quyết vấn đề xã hội, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững;
- d) Phù hợp với yêu cầu nêu trong thông báo tuyển chọn của trung tâm ươm tạo;
- đ) Bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, chuyên gia công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, an toàn, môi trường và pháp luật có liên quan.

2. Tiêu chí cụ thể

Ngoài các tiêu chí chung quy định tại khoản 1 Điều này, dự án khởi nghiệp sáng tạo phải đáp ứng các tiêu chí tương ứng với từng giai đoạn đề nghị hỗ trợ

a) Giai đoạn ý tưởng

Có ý tưởng hoặc giải pháp dự kiến nhằm giải quyết vấn đề, đáp ứng nhu cầu thị trường hoặc nhu cầu của đối tượng thụ hưởng; có kế hoạch nghiên cứu thị trường, hoàn thiện ý tưởng, giải pháp và phát triển nguyên mẫu ban đầu hoặc mô hình thử nghiệm, phương án thương mại hóa.

Kết quả đầu ra dự kiến tối thiểu bao gồm: kết quả nghiên cứu thị trường làm rõ vấn đề cần giải quyết, nhu cầu của khách hàng hoặc đối tượng thụ hưởng và mức độ phù hợp của giải pháp; ý tưởng, giải pháp và mô hình kinh doanh sơ bộ được hoàn thiện; nguyên mẫu ban đầu, mô hình thử nghiệm, phương án thương mại hóa hoặc kết quả tương đương kèm theo đánh giá ban đầu về tính khả thi; kế hoạch phát triển dự án ở giai đoạn kiểm chứng.

b) Giai đoạn kiểm chứng

Có sản phẩm, dịch vụ hoặc giải pháp khả thi; có kế hoạch thử nghiệm với khách hàng hoặc thị trường mục tiêu và hoàn thiện mô hình kinh doanh.

Kết quả đầu ra dự kiến tối thiểu bao gồm: sản phẩm, dịch vụ hoặc giải pháp được hoàn thiện và thử nghiệm; kết quả thử nghiệm và phản hồi của khách hàng hoặc thị trường mục tiêu; phương án thương mại hóa.

c) Giai đoạn tăng tốc

Có sản phẩm, dịch vụ hoặc giải pháp được thị trường chấp nhận, có khách hàng hoặc doanh thu; có kế hoạch mở rộng thị trường, phát triển quy mô hoặc huy động vốn.

Kết quả đầu ra dự kiến tối thiểu bao gồm ít nhất một trong các kết quả sau: tăng trưởng về khách hàng, doanh thu hoặc thị trường; mở rộng quy mô hoạt động; kết quả kết nối, huy động vốn đầu tư hoặc nguồn lực hợp pháp khác.

Điều 7. Điều kiện hỗ trợ

1. Dự án được tổ chức triển khai trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Dự án đáp ứng các tiêu chí quy định tại Điều 6 Nghị quyết này.
3. Dự án chưa nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với cùng nội dung hỗ trợ.
4. Doanh nghiệp có trụ sở chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 8. Nội dung và mức hỗ trợ

1. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ tiền công lao động trực tiếp cho cá nhân, thành viên nhóm cá nhân, người lao động của doanh nghiệp trực tiếp thực hiện dự án khởi nghiệp sáng tạo.

b) Hỗ trợ chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án.

c) Hỗ trợ chi phí thuê chuyên gia để tư vấn, đào tạo, huấn luyện, cố vấn và hỗ trợ chuyên môn cho dự án.

d) Hỗ trợ chi phí dịch vụ hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

đ) Hỗ trợ chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, khu làm việc chung, bao gồm: chi phí sử dụng hạ tầng, thiết bị sẵn có phục vụ nghiên cứu, phát triển, hoàn thiện sản phẩm và thử nghiệm thị trường.

2. Mức hỗ trợ

a) Giai đoạn ý tưởng

Tổng mức hỗ trợ là 50 triệu đồng/dự án và thời gian hỗ trợ thực hiện dự án không quá 06 tháng, bao gồm: hỗ trợ 20 triệu đồng/dự án đối với nội dung quy định tại điểm a khoản 1 Điều này; 30 triệu đồng/dự án đối với nội dung quy định tại điểm b, c, d và đ khoản 1 Điều này.

b) Giai đoạn kiểm chứng

Tổng mức hỗ trợ là 100 triệu đồng/dự án và thời gian hỗ trợ thực hiện dự án không quá 12 tháng, bao gồm: hỗ trợ 40 triệu đồng/dự án đối với nội dung quy định tại điểm a khoản 1 Điều này; 60 triệu đồng/dự án đối với nội dung quy định tại điểm b, c, d và đ khoản 1 Điều này.

c) Giai đoạn tăng tốc

Tổng mức hỗ trợ là 500 triệu đồng/dự án và thời gian hỗ trợ thực hiện dự án không quá 12 tháng, bao gồm: hỗ trợ 185 triệu đồng/dự án đối với nội dung quy định tại điểm a khoản 1 Điều này; 315 triệu đồng/dự án đối với nội dung quy định tại điểm b, c, d và đ khoản 1 Điều này.

Điều 9. Hồ sơ hỗ trợ

1. Căn cứ thông báo đề xuất nhiệm vụ của cơ quan quản lý nhiệm vụ đổi mới sáng tạo, trung tâm ươm tạo công khai thông tin việc tổ chức tiếp nhận, tuyển chọn dự án khởi nghiệp sáng tạo, trong đó nêu rõ tiêu chí, điều kiện, thành phần hồ sơ, thời hạn và cách thức tiếp nhận hồ sơ.

2. Cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp có dự án khởi nghiệp sáng tạo nộp hồ sơ tham gia tuyển chọn tại trung tâm ươm tạo theo quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Trên cơ sở kết quả tuyển chọn, trung tâm ươm tạo gửi hồ sơ đề nghị thực hiện hỗ trợ theo hồ sơ đăng ký nhiệm vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến cơ quan quản lý nhiệm vụ đổi mới sáng tạo, thành phần hồ sơ gồm:

a) Đơn đăng ký thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo;

b) Thuyết minh nhiệm vụ, phương án hỗ trợ ươm tạo, trong đó xác định số lượng dự án dự kiến theo từng giai đoạn, phương thức tuyển chọn, nội dung hỗ trợ, kết quả dự kiến, thời gian thực hiện và dự toán kinh phí;

c) Văn bản, tài liệu chứng minh tư cách pháp lý, năng lực và điều kiện thực hiện hỗ trợ của trung tâm ươm tạo;

d) Văn bản cam kết không đề nghị thanh toán trùng lặp từ ngân sách nhà nước.

Điều 10. Trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ

1. Trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ ươm tạo dự án khởi nghiệp sáng tạo được áp dụng theo trình tự, thủ tục quản lý, thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Cơ quan quản lý nhiệm vụ đổi mới sáng tạo tổ chức xét duyệt nhiệm vụ, thẩm định kinh phí và ban hành quyết định phê duyệt nhiệm vụ; ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ với trung tâm ươm tạo, kèm theo danh mục các dự án được hỗ trợ.

3. Sau khi kết thúc thời gian thực hiện hỗ trợ, trung tâm ươm tạo báo cáo kết quả thực hiện và hoàn thiện hồ sơ, tài liệu theo quy định.

4. Cơ quan quản lý nhiệm vụ đổi mới sáng tạo tổ chức đánh giá kết quả thực hiện và thanh lý hợp đồng sau khi hoàn tất việc quyết toán nội dung tài trợ lần cuối theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Điều 11. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện hỗ trợ được bảo đảm từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách Thành phố cho sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố

a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này;

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ đúng đối tượng, nguyên tắc, lĩnh vực, tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung, mức hỗ trợ theo quy định, đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch;

c) Kiểm tra, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền hành vi trục lợi chính sách, gây thất thoát, lãng phí; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2026.

2. Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định lĩnh vực ưu tiên, tiêu chí, điều kiện, nội dung và mức hỗ trợ dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Điều 14. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với đề xuất nhiệm vụ đổi mới sáng tạo liên quan đến hỗ trợ dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ mà chưa thực hiện hỗ trợ hoặc chưa hoàn thành việc hỗ trợ trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND.

2. Đối với đề xuất nhiệm vụ đổi mới sáng tạo liên quan đến hỗ trợ dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo đã nộp hồ sơ mà chưa được cơ quan nhà nước có

thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì áp dụng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa XI, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 22 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra VB và Tổ chức thi hành pháp luật
 - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQVN Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp xã;
- Trung tâm Thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu: VT, SKHCN, (BĐT - Hương, Tú).



CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh